

HAI VĂN BẢN PHÁP CHẾ VỀ QUẢN LÝ ĐO LƯỜNG

LÊ TÂM

Ngày 25-9-1974, Thủ tướng Chính phủ thay mặt Hội đồng Chính phủ đã kí hai nghị định về quản lý đo lường:

— Nghị định số 216 — CP ban hành điều lệ quản lý đo lường.

— Nghị định số 217 — CP ban hành điều lệ quản lý đo lường trong các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh.

Đây là hai văn bản pháp chế hết sức quan trọng về quản lý đo lường. Sự kiện này nói lên sự quan tâm của Đảng và Chính phủ ta về công tác quản lý kinh tế, quản lý khoa học kỹ thuật. Nó đánh dấu một giai đoạn mới của ngành đo lường: giai đoạn đi vào nền nếp, giai đoạn quản lý theo điều lệ thống nhất của Nhà nước.

Cho đến nay, tình hình đo lường và quản lý đo lường ở nước ta ra sao?

— Nói chung đo lường chưa phục vụ kịp sản xuất và đời sống, về mặt khoa học kỹ thuật còn lạc hậu, trong nhiều lĩnh vực còn đi sau các nước tiên tiến vài thế kỉ.

— Thiết bị dụng cụ đo còn thiếu, hư hỏng không sửa chữa kịp hoặc không sửa chữa được, và lâu ngày không kiểm tra, kiểm định lại (tuy vậy cũng có những nơi thừa hoặc không sử dụng hết công suất).

— Thiếu xí nghiệp sản xuất thiết bị dụng cụ đo (ta chỉ có một số hợp tác xã sản xuất cân treo, một xí nghiệp địa phương sản xuất cân bàn, một xí nghiệp đang chế tạo thử một vài loại đồng hồ đo, đếm điện, một vài hợp

tác xã sản xuất thước đo vải, một vài nơi sản xuất ca lít bằng nhựa, cốc đồng, bình đồng bằng thủy tinh).

— Tất cả các thiết bị dụng cụ đo khác đều mua của nước ngoài. Do đó ta rất bị động, và việc nhập này thường không đáp ứng kịp yêu cầu của các cơ sở.

— Công nhân, cán bộ ngành đo lường và quản lý đo lường còn rất thiếu, không có một trường nào trong nước đào tạo ra.

— Về pháp lý, ta chưa có điều lệ Nhà nước qui định các nguyên tắc cơ bản về quản lý đo lường, chỉ có một số văn bản pháp chế tản mạn, tạm thời hoặc nhất thời ở cấp trung ương; còn ở cấp địa phương, một vài ủy ban hành chính tỉnh, thành phố cũng đã có ban hành một số điều lệ có tính chất tạm thời về quản lý đo lường, chủ yếu là phục vụ khâu giao lưu phân phối. Ở các bộ, mới có Bộ Cơ khí — luyện kim là có thông tư về tổ chức công tác quản lý đo lường trong các xí nghiệp cơ khí của bộ.

— Hệ thống cơ quan quản lý đo lường từ trung ương đến địa phương và bộ, ngành, xí nghiệp, cơ sở quá yếu ớt, thiếu thốn, dù đã cố gắng rất nhiều nhưng còn xa mới đáp ứng được yêu cầu của sản xuất và đời sống.

Trong tình hình như vậy, hai điều lệ mới được ban hành sẽ có tác dụng thúc đẩy đo lường vươn lên, kịp với yêu cầu của cách mạng.

Nội dung chủ yếu của điều lệ quản lý đo lường mà nghị định 216 — CP ban hành là

— Xác định hai mặt của quản lý đo lường ở nước ta, mặt Nhà nước (ở trung ương và các địa phương) và mặt tự quản ở các bộ, các ngành, các cơ sở.

— Quản lý đo lường cấp Nhà nước làm nhiệm vụ chỉ đạo, kiểm tra, điều hòa phối hợp. Dưới sự lãnh đạo của Nhà nước các bộ, các ngành, các cơ sở phải tự quản về đo lường, trên tinh thần chịu trách nhiệm về tình trạng và kết quả của đo lường trong phạm vi hoạt động của mình.

Điều lệ cũng đề ra khá cụ thể các thể thức hoạt động chủ yếu như kiểm định, kiểm tra, giám sát, làm trọng tài. Điều lệ còn đề ra tổ chức của hệ thống cơ quan quản lý đo lường trong nước, chức năng nhiệm vụ của hệ thống này.

Đây là một điều lệ đề cập đến nhiều mặt của hoạt động đo lường và quản lý đo lường. Với nghị định 186 — CP ngày 26-12-1964 của Hội đồng Chính phủ ban hành bản Đơn vị đo lường hợp pháp của nước Việt-nam dân chủ cộng hòa, điều lệ này là một mốc quan trọng trong công tác quản lý kinh tế và khoa học của nước ta trong 10 năm nay.

Điều lệ quản lý đo lường trong các xí nghiệp quốc doanh, tuy bó hẹp trong một loại đối tượng đặc biệt, đáp ứng một yêu cầu rất cấp bách hiện nay của quản lý kinh tế: quản lý tốt các xí nghiệp sản xuất công nghiệp. Hiện nay phong trào cải tiến quản lý đang đẩy lên trong nền công nghiệp của ta, đợt II cải tiến quản lý đang tiếp tục, một số liên hiệp xí nghiệp đang hình thành, nhiều xí nghiệp đang chuyển mình vươn lên sản xuất lớn. Giai đoạn khôi phục và phát triển của nền kinh tế chưa kết thúc, thì các xí nghiệp của ta đã phải chuẩn bị cho giai đoạn mới, giai đoạn sản xuất qui mô lớn. Cần phải cải tiến quản lý hơn nữa, cải tiến quản lý kinh tế xí nghiệp, cải tiến quản lý kỹ thuật trong xí nghiệp, cải tiến quản lý đo lường để phục vụ các loại cải tiến trên. Nhưng trong tình hình đo lường và quản lý đo lường còn phôi thai như ở các xí nghiệp ta, nói cải tiến là trước hết đưa vào nền nếp. Điều lệ mà nghị định 217 — CP ban hành nhấn mạnh một lần nữa tinh thần chịu trách nhiệm của các thủ trưởng, từ bộ trưởng đến giám đốc xí nghiệp. Nó qui định rõ chức năng nhiệm vụ của tổ chức quản lý đo lường cơ sở. Nó đề ra các mối liên hệ biện chứng giữa cơ quan quản lý đo lường Nhà nước với tổ chức tự quản của xí nghiệp. Nó đề cao tinh thần tự lực cánh sinh của xí

ngiệp, đồng thời khuyến khích tinh thần hợp tác xã hội chủ nghĩa giữa các xí nghiệp, dưới sự lãnh đạo đồng thời của Nhà nước và của các bộ chủ quản.

Một điểm nổi bật là nó nêu rõ vai trò chủ chốt của đo lường trong hoạt động của xí nghiệp, từ khâu chuẩn bị sản xuất đến khâu ra xưởng và nghiên cứu, áp dụng tiến bộ kỹ thuật.

Hai điều lệ trên đúc kết kinh nghiệm của hơn 10 năm quản lý đo lường ở nước ta, một hoạt động cho đến nay còn mang nhiều tính chất mò mẫm và tự phát. Đồng thời hai điều lệ cũng mở đầu cho một giai đoạn mới, giai đoạn quản lý có nền nếp, thống nhất trong cả nước.

Việc đưa nền sản xuất của nước ta lên qui mô lớn có thành công hay không phụ thuộc một phần không nhỏ vào việc các bộ, các ngành, các địa phương, các cơ sở có thực hiện hai điều lệ này tốt hay không.

Các việc cần làm trước mắt: các bộ, các ngành, các địa phương cần tổ chức phổ biến, nghiên cứu hai điều lệ và ban ngay các bước thực hiện trong bộ, ngành mình, địa phương mình. Các ông giám đốc xí nghiệp công nghiệp quốc doanh cần tổ chức nghiên cứu để quán triệt tinh thần của hai điều lệ, nhất là điều lệ quản lý đo lường trong xí nghiệp công nghiệp quốc doanh. Trong việc nghiên cứu cần nắm vững tinh thần tự chịu trách nhiệm cao nhất, tinh thần tự lực cánh sinh, tinh thần hợp tác xã hội chủ nghĩa, tinh thần tổ chức kỷ luật trong việc chịu và tìm sự lãnh đạo của Nhà nước trong quản lý đo lường. Các nơi cần vạch rõ tình hình đo lường và quản lý đo lường của mình hiện nay, tìm ra những điều không hợp lý, không khoa học, không đúng với tinh thần nêu trên rồi đề ra các biện pháp cải tiến trên cơ sở hai điều lệ. Tất nhiên việc cải tiến đo lường và quản lý đo lường là một quá trình lâu dài, gian khổ, có những giai đoạn không bỏ qua được, nhưng cũng phải hết sức đề cao tinh thần độc lập tự chủ, độc lập và sáng tạo trong suy nghĩ để đề ra những biện pháp độc đáo nhất, kinh tế nhất. Phải phát động quần chúng để tìm ra các biện pháp này, nhưng cũng hết sức coi trọng ý kiến và kinh nghiệm của những chuyên gia về đo lường. Phải đưa đo lường và quản lý đo lường vào kế hoạch dài hạn và ngắn hạn, coi như những bộ phận không thể thiếu được của kế hoạch kinh tế, kế hoạch sản xuất.

(Xem tiếp trang 11)

đang lưu ý nhất. Nếu như việc này được thực hiện có kết quả thì chúng ta sẽ có một số lượng prôtêin đáng kể từ vi sinh vật dùng cho chăn nuôi, vì rằng với hướng nghiên cứu này, chúng ta sẽ tận dụng được nguồn nguyên liệu phi lương thực khá phong phú hiện có như gỗ cành, gỗ vụn, vỏ bào, mùn cưa, rơm rạ, cỏ tranh... để sản xuất prôtêin. Có lẽ cần có một chương trình lớn, sản xuất nấm men từ tất cả các nguồn nguyên liệu xenlulô thừa thải; từ các phế liệu và phụ phẩm công nghiệp... Đó là những nguồn nguyên liệu hiện có khá phong phú.

Các hướng nghiên cứu khác đang được phát triển ở một số cơ sở của nước ta như nghiên cứu sử dụng vi khuẩn phân giải xenlulô, nghiên cứu đường hóa bột ngô, bột sắn để sản xuất nấm men là những hướng nghiên cứu tốt, góp phần giải quyết nguồn prôtêin từ vi sinh vật ở nước ta.

Một trong những vấn đề quan trọng cần được đi sâu hơn nữa là nghiên cứu tìm ra các chủng vi sinh vật có khả năng sinh tổng hợp các axit amin như lizin, metionin, treonin... Về vấn đề này, Viện công nghiệp Thực phẩm đã đạt được những kết quả bước đầu. Bên cạnh đó, việc phát triển các nghiên cứu thăm dò nhằm phát hiện các loại tảo giàu prôtêin hiện có ở nước ta và đưa nó vào sản xuất là một hướng cũng cần suy nghĩ.

Trong những năm qua, Bộ môn thực vật bậc thấp của Trường đại học Tổng hợp Hà-nội đã phát hiện một số tảo lục ở nước ta có hàm lượng prôtêin trên 40% và một số tảo lam khác có hàm lượng prôtêin trên 60%. Những khả năng nghiên cứu phát triển nuôi tảo có hàm lượng cao prôtêin ở nước ta có những triển vọng đầy hứa hẹn.

Hai văn bản pháp chế về quản lí đo lường

(Tiếp theo trang 7)

Ở trung ương cần tăng cường về mọi mặt cho Viện Đo lường của Ủy ban Khoa học và kĩ thuật Nhà nước để Viện này có thể làm tròn chức năng, nhiệm vụ của Cục Đo lường Nhà nước. Phải đẩy mạnh việc xây dựng, tổ chức các cơ sở vật chất cần thiết cho Cục trong những bước đầu hoạt động chính qui của nó. Cục phải tổ chức được trường đào tạo cán bộ và công nhân về quản lí đo lường. Cục phải tổ chức việc sản xuất một số chuẩn trong nước để trang bị bước đầu cho hệ thống cơ quan quản lí đo lường trong cả nước. Ở các địa phương, hệ thống các phòng đo lường hiện có cần được củng cố, tăng cường về lượng và chất, về cán bộ, về trang bị.

Các bộ, ngành và địa phương phải tổ chức ngay hệ thống các cơ sở sửa chữa thiết bị dụng cụ đo thường dùng.

Các xí nghiệp sản xuất dụng cụ đo mà ta đã kí kết xây dựng với sự giúp đỡ của các

nước bạn phải được nhanh chóng khởi công, hoàn thành và đưa vào sản xuất trong một, hai năm tới.

Phải tổ chức ngay việc nhập các thiết bị dụng cụ đo và phụ tùng linh kiện một cách hết sức có hiệu quả. Cơ quan quản lí đo lường trung ương, các bộ, các ngành, các địa phương cần đề ra kế hoạch dài hạn về phát triển đo lường và quản lí đo lường, trên cơ sở đó đề ra được một cách chắc chắn kế hoạch hoạt động hằng năm.

Các việc làm trên đây có tiến hành nhanh và tốt thì hai điều lệ về quản lí đo lường của Hội đồng Chính phủ mới phát huy được tác dụng mong muốn trong việc khôi phục và phát triển kinh tế, trong việc chuẩn bị đưa nền sản xuất lên qui mô lớn, trong việc thực hiện Nghị quyết hội nghị lần thứ 22 của trung ương Đảng.